B.25 Kinh Phạm Chí Lõa Hình

Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)

25. KINH PHẠM CHÍ LÕA HÌNH1 Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật cùng với đại chúng một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ- kheo ngụ tại rừng nai Kim-bàn,12 thuộc nước ủy-nhã.3 Bấy giờ, có Phạm chí lõa hình tên là Ca-diếp45đến chỗ đức Thế Tôn đang an trú. Sau khi chào hỏi xong, Phạm chí ngoi sang một bên roi bạch đức Phật: -Tôi nghe nói Sa-môn Cù-đàm chê trách tất cả các pháp tế tự, chê bai tất cả những người tu khổ hạnh và cho đó là dơ bẩn, xấu xa. Thưa đức Cù-đàm! Nếu có người nói: "Sa-môn Cù-đàm chê trách tất cả các pháp tế tự, chê bai tất cả những người tu kho hạnh và cho đó là dơ ban, xấu xa", người nói lời như vậy có đúng pháp, có thuận theo pháp và thứ lớp của giáo pháp, là không phỉ báng Sa-môn Cù-đàm chăng? [0103a03] Đức Phạt dạy: r r y r

Này Ca-diêp, nêu họ nói răng: "Sa-môn Cù-đàm chê trách tát cả các pháp tế tự, chê bai tất cả những người tu khổ hạnh và cho đó là dơ bẩn, xấu xa" thì lời nói của họ không đúng pháp, không thuận theo pháp và thứ lớp của giáo pháp. Đó không phải là lời nói thành thật mà là sự phỉ báng Như Lai. Tại sao? Này Ca- diếp, vì Như Lai thấy những người tu khổ hạnh kia, có người sau khi thân hoại mạng chung đọa vào địa ngục nhung cũng thây những người tu khô hạnh kia, có người sau khi qua đời sanh lên cõi trời, hoặc sanh về cảnh giới tốt đẹp. Hoặc thấy những người tu khổ hạnh ưa thích làm các điều khổ hạnh, sau khi qua đời thì đọa vào địa ngục. Hoặc thấy người tu khổ hạnh ưa thích làm các điều khổ hạnh, sau khi qua đời thì sanh lên cõi trời, hoặc sanh về cảnh giới tốt đẹp. Này Ca-diếp, đối với hai hướng thọ báo này/ Như Lai đã thấy rõ, biết rõ thì lẽ nào lại chê trách những người tu khổ hạnh và cho đó là dơ bẩn, xấu xa? Có những điều Như Lai cho là đúng thì họ nói là sai, có những điều Như Lai bảo là sai thì họ cho là đúng.

1 Nguyên tác: Lõa hình Phạm-chỉ kinh T.Ol. 0001.25. 0102c24. Tham chiếu: D, 8, Mahāsīhanāda Sutta Đại kinh Sư tử hong. 2 Nguyên tác: Kim bàn Lộc Dã lâm ,Kannakatthakamigadāya. 3 Nguyên tác: ủy-nhã quốc Ujuññā. 4 Nguyên tác: Lõa hình Phạm chí Ca-diếp ,Acelakassapav cần phân biệt với các vị cùng tên Ca-diếp như Ma-ha Ca-diếp Mahakassapa, Ưu-lau-tần-loa Ca-diep Uruvelakaśsapa . 5 Nguyên tác: Nhị thú Hai hướng thọ sanh, chỉ cho thiện thú sugatā và ác thh , duggata.

Này Ca-diếp, có những pháp giống nhau giữa Sa-môn và Bà-la-môn nhưng cũng có những pháp khác biệt giữa Sa-môn và Bà-la-môn. Này Ca-diếp, đối với những pháp không đồng, Như Lai bỏ qua, vì những pháp này Sa-môn và Bà-la-môn không đông nhau. Này Ca-diếp, với người có trí thì họ quán sát như sau: "Đối với những pháp bất thiện, đen tối, dơ bẩn, nặng nề, không phải là pháp Hiền thánh, giữa Sa-môn Cù-đàm và những bậc thầy của các giáo phái kia67thì ai đủ sức diệt trừ các pháp d6?" Này Ca-diếp, khi người trí kia đã quán sát như vậy rồi thì biết rõ như thật rằng: “Chi có

Sa-môn Cù-đàm mới đủ sức trừ diệt các pháp bất thiện ấy.” Này Ca-diêp, khi người có trí quán sát như thê, suy nghĩ bàn luận như thê, ở trong pháp đó, Như Lai ắt hẳn được ngợi khen. Này Ca-diêp, với người có trí thì họ quán sát như sau: uĐôi với các pháp bất thiện, đen tối, dơ bẩn, nặng hề, không phải là pháp Hiền thánh thì đệ tử của Sa-môn Cù-đàm và đệ tử của những bậc thây các giáo phái kia, ai đủ sức diệt trừ các pháp bất thiện d6?" Này Ca-diếp, khi người trí kia đã quán sát như vậy rồi thì biết rõ như thật rằng: "Chi có đệ tử Sa-môn Cù-đàm mới đủ sức trừ diệt các pháp bất thiện ay?5 Này Ca-diếp, khi người có trí quán sát như thế, suy nghĩ bàn luận như thế, đệ tử của Như Lai ắt hẳn được ngợi khen. Này Ca-diêp, với người có trí thì họ quán sát như sau: "Đôi với các pháp thiện, trăng sạch, vi diệu, là pháp Hiên thánh thì Sa-môn Cù-đàm và bậc thây của các giáo phái kia thì ai có khả năng, sức lực để tu hành và nêu bày rộng ri?"7 Này Ca-diếp, khi người trí kia đã quán sát như vậy rồi thì biết rõ như thật rằng: "Chí có Sa-môn Cù-đàm mới có đủ khả năng, sức lực để tu hành và phát triển rộng rãi pháp ấy." Này Ca-diếp! Khi người có trí quán sát như thế, suy nghĩ bàn luận như thê, ở trong pháp đó, Như Lai ăt han được ngợi khen. Này Ca-diêp5 với người có trí thì họ quán sát như sau: "Đôi với các pháp thiện, trắng sạch, vi diệu, là pháp Hiền thánh thì đệ tử Sa-môn Cù-đàm và đệ tử của bậc thầy các giáo phái kia thì ai có đủ khả năng. sức lực để tu hành và phát tnen rongrair Này Ca-diếp, khi người trí kia đã quán sát như vậy rồi thì biết rõ như thật rằng: "Chi có đệ tử Sa-môn Cù-đàm mới có đủ khả năng, sức lực để tu hành và phát triển rộng rãi pháp ấy." Này Ca-diếp! Khi người có trí quán sát như thế, suy nghĩ bàn luận như thế, đệ tử của Như Lai ắt hẳn được ngợi khen.

6 Nguyên tác: Dị chúng su de tử ganācariyasāvakasañghā: Chúng đệ tử của các giáo phái khác. 7 Nguyen tác: Thùy năng kham nhậm tang quảng tu hành giả?.ở đây, theo Chảnh Pháp Hoa kinh từ đíacủa Seishi Karashima ,Tân Đảo Tĩnh Chỉ, “kham nhậm,, mang nghĩa là đủ sức lực ,yathdbcilà.

25. KINH PHẠM CHÍ LÕA HÌNH 853

Này Ca-diếp, có con đường, có phương pháp nếu nương vào đó để tu tập thì vị Tỳ-kheo sẽ tự thấy, tự biết: "Sa-môn Cù-đàm nói đúng thời, đúng sự thật, đúng nghĩa, đúng pháp và đúng 1." Này Ca-diếp, thế nào là con đường và thế nào là phương pháp mà nếu nương vào đó để tu tập thì vị Tỳ-kheo sẽ tự thấy, tự biết: "Sa-m6n Cù-đàm nói đúng thời, đúng sự thật, đúng nghĩa, đúng pháp và đúng mat?" Này Ca-diếp, đó là Tỳ-kheo tu theo niệm giác chi, nương vào tịch lặng, nương vô dục và nương xuất ly. Tu tập trạch pháp, tinh tấn, hỷ, khinh an,9 đinh và xả giác chi, nương nơi tịch lặng, nương nơi vô dục và hướng đến xuất ly.10 Này Ca-diếp, đó là con đường, đó là phương pháp mà Tỳ-kheo nương vào đó để tu tập thì sẽ tự thấy, tự biết: uSa-môn Cù-đàm nói đúng thời, đúng sự thật, đúng nghĩa, đúng pháp và đúng luat." Ca-diếp thưa: —Bạch đức Cù-đàm9 dù có con đường này, dù có phương pháp này, Tỳ-kheo nương vào đó để tu tập thì sẽ tư thấy, tự biết: uSa-môn Cù-đàm nói đúng thời, đúng sự thật, đúng nghĩa, đúng pháp và đúng mát" nhưng với khổ hạnh ô uế, có trường hợp được gọi là Bà-la-môn, có trường hợp được gọi là Sa-môn. Vì sao với khô hạnh ô uê này, có trường

hợp được gọi là Bà-la-môn? có trường hợp được gọi là Sa-môn? Bạch đức Cù-đàm9 các pháp khổ hạnh như sống lõa thể, chỉ lấy tay ngăn che, không nhận thức ăn qua đêm, không nhận thức ăn hư thối, không nhận thức ăn để giữa hai nhà, không nhận thức ăn lúc hai người đang ăn, không nhận thức ăn để giữa hai cây dao, không nhận thức ăn giữa hai đoạn cây,*11 không nhận thức ăn từ gia đình đang ăn, không nhận thức ăn từ phụ nữ mang thai, không nhận thức ăn khi có chó đứng trước cửa, không nhận thức ăn có ruồi bu, không nhận mời đi ăn, không nhận thức ăn được cho biết trước; không ăn cá, không ăn thịt, không uống rượu, không dùng thức ăn trong hai bát; hoặc một lần nhai, một lân nuôt? cho đên bảy lân thì thôi, hoặc nhận thức ăn không quá bảy lần; hoặc một ngày ăn một bữa, hoặc hai ngày, ba ngày, bốn ngày, năm ngày, sáu ngày, bảy ngày ăn một bữa; hoặc ăn trái cây, ăn rau cỏ, uống nước cơm, ăn lúa mè, ăn nếp tắc, hoặc ăn phân bò, hoặc ăn phân nai, hoặc ăn rễ cây, hoặc ăn nhánh lá, hoa trái, hoặc ăn trái cây rụng; hoặc mặc áo, hoặc mặc áo vải thô,12

8 Nguyên tác: Hữu đạo hữu tích atthi maggo atthi patipadã'. Có con đường, có phương pháp [ni tập]. 9 Nguyen tác: Ỷ tên khác của “khinh an." 10 Con đường tu tập theo bản Hán là "thất giác chi”,trong khi ở Z. 8 nêu dẫn là "Thánh đạo tám chi.” 11 Nguyên tác:c bay, đồ dùng trát tường vách. Bản Tống, Nguyên, Minh ghi là "xh”,cái chày. Tham chiếu: D. 8: Khống nhận thức ăn đặt giữa 2 cây gậy vì sợ dành riêng cho mình. 12 Nguyên tác: Phi sa y .Tham chiếu: D. 8: Sãnãnỉpi dhãreti, masãnãnỉpi dhãreti mặc áo vải gai thuần hoặc mặc áo vải gai lan với các thứ vải khác.

hoặc mặc áo vỏ cây, hoặc lấy cỏ che thân, hoặc mặc áo da nai, hoặc để tóc, hoặc mặc áo bằng lông, hoặc lượm áo vứt bỏ ở ngoài gò mả; hoặc thường đưa tay lên trời, hoặc không ngôi trên giường chiêu, hoặc thường ngôi xôm, hoặc cạo tóc để râu dài, hoặc nằm trên gai, hoặc nằm trên rau trái, hoặc ở trần nằm trên phân bò; hoặc một ngày tắm ba lần, hoặc một đêm tắm ba lần, dùng vô số khổ hạnh để hành hạ xác thân này. Bạch đức Cù-đàm5 tu những khổ hạnh nhiễm ô đó? có trường hợp được gọi là Sa-môn, có trường hợp được gọi là Bà-la-môn. Đức Phật dạy: Này Ca-diếp, những người lõa thể không mặc y phục, dùng vô số cách thức để hành hạ xác thân nhưng với giới hạnh thì không đầy đủ, thấy biết không trọn vẹn, không chuyên cần tu tập và cũng không làm cho rộng lớn.13 Ca-diếp bạch đức Phật: Thế nào là đầy đủ giới hạnh, đầy đủ thấy biết, vi diệu bậc nhất, hơn cả những khổ hạnh? Đức Phật dạy: Này Ca-diếp, hãy lang nghe, hãy khéo suy nghĩ, Như Lai sẽ nói cho ông biết! Ca-diếp đáp: -Thưa Cù-đàm, xin muốn được nghe! Đức Phật bảo Ca-diếp: Đấng Như Lai, bậc Chí Chân thi hiện ở đòd và chứng được bốn thiền, ở trong hiện tại mà đạt được an vui. Vì sao như vậy? Vì nhờ tinh cần, chuyên chú nhất tâm, thích ở nơi vắng lặng và không buông lung. Này Ca-diếp! Đó là đầy đủ giới hạnh, đầy đủ thấy biết, vi diệu bậc nhất, hơn cả những khổ hạnh. Ca-diếp bạch Phật: Thưa Cù-đàm, tuy gọi là đầy đủ giới hạnh, đầy đủ thấy biết, vi diệu bậc nhất, hơn cả những khổ hạnh nhưng pháp của Sa-môn và Bà-la-môn thật là khó thay!14 Đức Phật dạy: Này Ca-diếp! Đó là lẽ tự nhiên trong đời15 khi cho rằng pháp

của Sa-môn9 Bà-la-môn là khó hành. Này Ca-diếp, ngay cả những người nữ cư sĩ còn biết được pháp này: Đó là trút bỏ y phục,... cho đến dùng vô số phương tiện để đày đọa xác thân nhưng không thể biết rõ tâm của mình có còn giận hay không giận, tâm có hận hay không hận, tâm có hại hay không hại. Nếu như biết được tâm

13 Nguyên tác: Bất quảng phổ ().Tham chiếu: D. 8: Atha kho so ārakā va sāmañña, ārakā va brahmañña (Vị ấy con cách xa Sa-môïí pháp, còn cách xa Bà-la-môn pháp). 14 Tham chiếu: D. 8: Dukkaram sāmaññam (Khó hành thay là pháp Sa-môn!) 15 Nguyên tác: Bất cộng (,ãvenikà).

của người ấy còn như thế thì không xứng gọi là Sa-môn, Bà-la-môn. Vì mình chẳng biết gì nên mới nói pháp của Sa-môn, Bà-la-môn kia thật là khó hành. [0104a03] Bấy giờ, Ca-diếp lại thưa: Bạch Thế Tôn, thế nào được gọi là Sa-môn5 Bà-la-mon có đầy đủ giới hạnh, đầy đủ thấy biết, cao thượng, tối thắng, vi diệu bậc nhất? Đức Phật bảo Ca-diếp: -Ông hãy lắng nghe, hãy khéo suy nghĩ, Như Lai sẽ nói cho ông biết! Ca-diếp đáp: -Thưa vâng, Cù-đàm! Xin muốn được nghe! Đức Phật dạy: Này Ca-diếp, vi Tỳ-kheo tu định tâm,... cho đến chứng được Ba minh, diệt trừ si mê tăm tối, phát sanh ánh sáng trí tuệ, đó là trí tuệ phát sanh do sạch hét lậu hoặc. Vì sao như vậy? Vì do tinh cân, chuyên chú không quên, ưa nơi vắng lặng, không buông lung. Này Ca-diếp, đó gọi là Sa-môn9 Bà-la-môn đầy đủ giới hạnh, đầy đủ thấy biết, tối thắng, cao thượng, vi diệu bậc nhất. Ca-diếp bạch: -Thưa Cùdàm, vẫn biết Sa-m6n, Bà-la-mon đầy đủ giới hạnh, đầy đủ thấy biết, là cao thượng, là tối thắng, vi diệu bậc nhất nhimg pháp của Sa-môn, Bà-la-môn thật quá khó, quá khó! Cũng khó thay để biết Sa-môn, khó thay để biết Bà-la-môn.16 Đức Phật dạy: Này Ca-diêp, ngay cả những người nam cư sĩ còn có thê tu pháp này được. Họ nói rằng: uTừ hôm nay tôi có thể trút bỏ y phục để lõa thể, cho đến dùng mọi cách để hành hạ thân mình,^ nhimg không the do việc làm này mà được gọi là Sa-môn hay Bà-la-môn. Nếu chỉ do việc làm này mà được gọi là Sa-môn hay Bà-la-môn thì không thể nói pháp Sa-môn quá khó hay pháp Bà-la- môn quá khó! Nhưng do vì không tu theo lối khổ hạnh như Sa-môn, Bà-la-môn đã làm, cho nên mới nói khó thay Sa-môn, khó thay Bà-la-môn. Đức Phật dạy: Này Ca-diếp, xưa có một thời, Như Lai ở tại La-duyệt-kỳ?17 trong hang Thất Diệp18 trên Cao Sơn, giảng về pháp khổ hạnh thanh tịnh cho Phạm chí Ni-câu-đà.19 Khi đó, ông ấy sanh tâm hoan hỷ, được lòng tin thanh tịnh nên đã cúng dường và tán thán Như Lai. Ông ấy là người bậc nhất cúng dường, xưng tán Như Lai.

16 Tham chiếu: D. 8: Dujjāno samāno, dujjāno brāhmano Khó biết Sa-môn, khó biết Bà-la-môn. 17 La-duyệt-kỳ Rājagaha. Xem chú thích 3, kinh số 2, tr. 517. 18 Cao sơn Thất Diệp quật Sattapanniguhā. Xem chú thích 2, kinh số 8, tr. 639. 19 Nguyên tác: Ni-câu-đà Phạm-chí ,Tapasa Brahmacārī Nigrodha.

Ca-diếp bạch: - Thưa Cù-đàm! Đối với Cù-đàm thì ai mà không sanh tâm vô cùng hoan hỷ, tịnh tín, cúng dường và tán thán Ngài. Chính con hôm nay cũng sanh tâm vô cùng

hoan hỷ, tinh tín, cúng dường, tán thán và quy y Cù-đàm. Đức Phật dạy: 9 -J Này Ca-diêp? những gì được xem là giới pháp trong thê gian cũng không thể sánh ngang với giới pháp bậc nhất của Như Lai, huống hồ vượt cao hơn. Những gì được xem là tam-muội? trí tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến,20 cũng không thể sánh ngang với tam-muội, trí tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến bậc nhất của Như Lai, huống hồ vượt cao hơn. Này Ca-diếp! Được gọi là Sư Tỉr, là chỉ cho Như Lai, bậc Chí Chân, Đẳng Chánh Giác. Như Lai ở giữa đại chúng giảng nói Chánh pháp một cách sâu rộng, tự tại không sợ hãi nên gọi là Sư Tử. Thế nào, Ca-diếp? Ông nghĩ rằng Như Lai cất lên tiếng rống sư tử là không hùng dũng chăng? Chớ nghĩ như vậy! . í. a • Vì khi Như Lai cát lên tiêng rông sư tử thì đây sức hùng dũng và vô úy. Này Ca-diêp! Ong nghĩ răng Như Lai hùng dũng cát lên tiêng rông sư tử, là không ở trong đại chúng chăng? Chớ nghĩ như vậy. Vì khi Như Lai hùng dũng cất lên tiếng rống sư tử là khi đang ở trong đại chúng. Này Ca-diếp! Ông cho rằng Như Lai ở trong đại chúng cất lên tiếng rống sư tử nhưng không thể thuyết pháp chăng? Chớ nghĩ như vậy. Vì sao như vậy? Vì đức Như Lai khi ở trong đại chúng không những cất lên tiếng rống sư tử, hùng dũng, vô úy mà còn khéo thuyết pháp. Thế nào, Ca-diếp? Ông cho rằng Như Lai ở trong đại chúng cất lên tiếng rống sư tử và khéo thuyết pháp nhưng người nghe lại không nhất tâm chăng? Chớ nghĩ như vậy. Vì sao như vậy? Vì Như Lai ở trong đại chúng cất lên tiếng rống sư tử và những người đến với hội chúng đều nhất tâm lắng nghe. Thế nào, Ca-diếp? Ông cho rằng Như Lai ở trong đại chúng cất lên tiếng rông sư tử và khéo thuyêt pháp, những người đên hội chúng đêu nhát tâm nghe pháp nhưng lại không hoan hỷ, tin nhận thực hành chăng? Chớ nghĩ như vậy? Vì sao như vậy? Vì Như Lai ở trong đại chúng cất lên tiếng rống sư tử, khéo thuyết pháp, những người đến với hội chúng đều nhất tâm nghe và hoan hỷ tin nhận roi thực hành. Này Ca-diếp! Ông cho rằng Như Lai ở trong đại chúng cất lên tiếng rống sư tử, khéo thuyết pháp, những người đến với hội chúng hoan hỷ tin nhận rồi thực hành nhưng lại không cúng dường chăng? Chớ nghĩ như vậy. Vì sao như vậy? Vì Như Lai ở trong đại chúng cát lên tiêng rông sư tử, khéo thuyêt pháp,

20 Nguyên tác: Tam-muội, trí tuệ, giải thoát, kiến giải thoát tuệ (,).Tham chiếu: D. 8: Ariyam param sīlam (Tối thượng Thanh giới); Ariyā paramā tapojigucchā (Tối thượng Thánh khổ hạnív Ariyā paramā paññā (Tối thượng Thánh tuế); Ariyā paramā vimutti (Tối thượng Thánh giải thoát). Có thể hiểu: Giai, định, tuệ, giải thoát và giải thoát tri kiến.

những người đên với hội chúng đêu nhát tâm lăng nghe, hoan hỷ5 tin nhận và hoan hỷ cúng dường. Này Ca-diêp! Ong cho răng Như Lai ở trong đại chúng cát lên tiêng rông sư tử, khéo thuyết pháp, những người đến với hội chúng đều nhất tâm lắng nghe, hoan hỷ, tin nhận, cúng dường nhimg họ không cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia tu đạo chăng? Chớ nghĩ như vậy. Vì sao như vậy? Vì Như Lai ở trong đại chúng cất lên tiếng rống sư tử, khéo thuyết pháp, những người đến với hội chúng đều nhất tâm lắng nghe, hoan hỷ, tin nhận, cúng dường, họ đều cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, xuất gia tu đạo. Này Ca-diếp! Ông cho rằng Như Lai ở trong đại chúng cất lên tiếng rống sư tử,

khéo thuyết pháp, những người đến với hội chúng đều nhất tâm lắng nghe, hoan hỷ, tin nhận, cúng dường, xuất gia tu đạo nhimg không đạt được Phạm hạnh rót ráo, đên nơi an ôn, Vô dư Niêt-bàn chăng? Chớ nghĩ như vậy. Vì sao như vậy? Vì Như Lai ở trong đại chúng cất lên tiếng rống sư tử, khéo thuyết pháp, những người đến với hội chúng đều nhất tâm lắng nghe, hoan hỷ, tin nhận, cúng dường, xuất gia tu đạo, đạt được Phạm hạnh rốt ráo, đến nơi an ổn, Vô dư Niết-bàn. Bấy giờ, Ca-diếp bạch đức Phật: Thưa đức Cù-đàm! Con có được phép xuất gia, thọ giới Cụ túc ở trong giáo pháp này chăng? Đức Phật bảo Ca-diếp: Nêu kẻ ngoại đạo muôn xuất gia tu tập trong giáo pháp Như Lai thì phải trải qua bốn tháng để xem xét, nếu chúng Tăng thuận lòng thì sau đó mới được xuất gia thọ giới. Này Ca-diêp, tuy có phép tác như vậy nhưng cũng tùy theo từng trường hợp. Ca-diếp bạch: Người ngoại đạo muốn xuất gia tu học trong giáo pháp Như Lai, phải trải qua bốn tháng để xem xét, nếu chúng Tăng thuận lòng thì sau đó mới được xuất gia thọ giới, riêng con có thê ở trong Phật pháp bôn năm, nêu chúng Tăng thuận lòng, sau đó con mới xuất gia, thọ giới. Đức Phật bảo Ca-diếp: -Như Lai đã nói, điều đó cũng xét tùy theo từng người. Bấy giờ, Ca-diếp ở trong Phật pháp, xuất gia và thọ giới Cụ túc. Sau khi Ca-diếp thọ giới chưa bao lâu, với lòng tin thanh tịnh, tu tập Phạm hạnh vô thượng, ngay trong hiện tại tự thân chứng ngộ: Sanh tử đã chấm dứt, Phạm hạnh đã thành tựu, việc cần làm đã xong, không còn tái sanh nữa, tức thành bậc A-la-hán. ỉ Z

Lúc ây, Ca-diêp nghe đức Phật nói pháp xong, hoan hỷ phụng hành.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.